

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn và lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 3 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 580/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 642/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn và lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thay thế các Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn và lĩnh vực tài nguyên nước trước đây thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Toàn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ LĨNH VỰC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Lĩnh vực khí tượng thủy văn

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Tổng thời hạn giải quyết: 17 ngày làm việc: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường (Tổ 1, Phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn (Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ); - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn (Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ); - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh	x	DVC TT Toàn trình	x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
					trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ).			
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Tổng thời hạn giải quyết: 17 ngày làm việc: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường (Tổ 1, Phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	x	DVC TT Toàn trình	x
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường (Tổ 1, Phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	x	DVC TT Toàn trình	x

II. Lĩnh vực tài nguyên nước

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	Tổng thời gian quyết 23 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ).	x	DVC TT toàn trình	x
2	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy	Tổng thời gian quyết 08 ngày làm việc: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;	x	DVC TT toàn	x

	mô vừa và nhỏ	thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, phê duyệt quyết định chấp thuận trả lại giấy phép.	Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)		- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.		trình	
3	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	14 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT Toàn trình	x
4	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Tổng thời gian quyết 30 ngày: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến bằng văn bản về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất gửi tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT Toàn trình	x

			Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)					
5	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	30 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
6	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	Tổng thời gian quyết 26 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Thời hạn thẩm định: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT một phần	x
7	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày	Tổng thời gian quyết 45 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên	- Đối với đề án thiết kế giếng có lưu lượng nước dưới 200 m ³ /ngày đêm: 200.000 đ/1 đề án, báo cáo.	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của	x	DVC TT một phần	x

	đêm	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày 	(Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m³ đến dưới 500 m³/ngày đêm: 500.000 đ/1 đề án, báo cáo. - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m³ đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.000.000 đ/1 đề án, báo cáo - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m³ đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.000.000đ/1 đề án, báo cáo. 	Chính phủ; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí lệ phí trên địa bàn tỉnh.			
8	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm	Tổng thời gian quyết 38 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với đề án thiết kế giếng có lưu lượng nước dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đ/1 đề án, báo cáo - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m³ đến dưới 500 m³/ngày đêm: 500.000 đ/1 đề án, 	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu,	x	DVC TT một phần	x

		<p>báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.</p>		<p>báo cáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m³ đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.000.000 đ/1 đề án, báo cáo - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m³ đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.000.000 đ/1 đề án, báo cáo. 	<p>miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>			
9	<p>Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m³/ngày đêm</p>	<p>Tổng thời gian quyết 45 ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày. 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với đề án thiết kế giếng có lưu lượng dưới 200m³/ngày đêm: 200.000đ/1 đề án, báo cáo - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m³ đến dưới 500 m³/ngày đêm: 500.000 đ/1 đề án, báo cáo. - Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m³ đến dưới 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí lệ phí trên địa bàn tỉnh. 	x	DVC TT một phần	x

				<p>1.000 m³/ngày đêm: 1.000.000 đ/1 đề án, báo cáo</p> <p>- Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m³ đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.000.000 đ/1 đề án, báo cáo.</p>				
10	<p>Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3000m³/ngày đêm</p>	<p>Tổng thời gian quyết 38 ngày:</p> <p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo.</p> <p>- Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)</p>	<p>- Đối với đề án thiết kế giếng có lưu lượng nước dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đ/1 đề án, báo cáo</p> <p>- Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m³ đến dưới 500 m³/ngày đêm: 500.000 đ/1 đề án, báo cáo.</p> <p>- Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m³ đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.000.000 đ/1 đề án, báo cáo</p> <p>- Đối với đề án,</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>	x	DVC TT một phần	x

				báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m ³ đến dưới 3.000 m ³ /ngày đêm: 2.000.000 đ/1 đề án, báo cáo.				
11	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<p>Tổng thời gian quyết 24 ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn không quá 21 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm gửi thông báo nộp phí thẩm định cho tổ chức, cá nhân và thẩm định hồ sơ, cấp giấy phép. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 14 ngày. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện khoan nước dưới đất: 700.000 đồng/1 hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí lệ phí trên địa bàn tỉnh. 	x	DVC TT một phần	x
12	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<p>Tổng thời gian quyết 17 ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện khoan nước dưới đất (trường hợp thẩm định gia	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP 	x	DVC TT một phần	x

		<p>xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn không quá 14 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm gửi thông báo nộp phí thẩm định cho tổ chức, cá nhân và thẩm định hồ sơ gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc</p>	<p>tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)</p>	<p>hạn, bổ sung): 350.000 đồng/hồ sơ</p>	<p>ngày 16/5/2024 của Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>			
13	<p>Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (cấp tỉnh)</p>	<p>Tổng thời gian giải quyền 08 ngày làm việc:</p> <p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, cấp lại giấy phép.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.</p>	x	<p>DVC TT toàn trình</p>	x
14	<p>Tính tiền cấp quyền khai thác</p>	<p>Tổng thời gian quyết 26 ngày:</p> <p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước ngày</p>	x	<p>DVC TT</p>	x

	tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Thời hạn thẩm định: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ.	kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)		27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.		toàn trình	
15	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	Theo thời gian giải quyết của hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước trong đó: - 45 ngày (trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước); - 38 ngày (trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
16	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	21 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x

17	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt	Tổng thời gian quyết 14 ngày: Riêng với trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng thời hạn giải quyết thủ tục hành chính trong vòng 28 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
18	Cấp giấy phép khai thác nước mặt (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024)	Tổng thời gian quyết 45 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT một phần	x
19	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt	Tổng thời gian quyết 38 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên	Do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của	x	DVC TT một phần	x

		<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày. 	(Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)		Chính phủ.			
20	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	<p>Tổng thời gian quyết 23 ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ. 	x	DVC TT toàn trình	x
21	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	<p>Tổng thời gian quyết 17 ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường	Do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ. 	x	DVC TT toàn trình	x

		Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.	Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)					
22	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	Tổng thời gian quyết 49 ngày: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được phương án đạt yêu cầu quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm lấy ý kiến của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có hồ chứa, các cơ quan, đơn vị có liên quan; nếu cần thiết thì tiến hành tổ chức kiểm tra thực địa, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT một phần	x
23	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân tỉnh)	56 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Tổ 1, phường Tân Thanh,	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến: Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT một phần	x

			thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Lĩnh vực tài nguyên nước

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước dưới đất	14 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x
2	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	42 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến: Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.	x	DVC TT toàn trình	x